| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUẢNG HÒA**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **49**/2024/HSST
Ngày 12/9/2024

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* ông Nông Thanh Điệp

*Các Hội thẩm nhân dân:* bà Hoàng Thị Gấm và ông Lương Văn Phúc

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* bà Mã Thị Diệu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa:* bà Lục Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai sơ thẩm đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2024/HSST ngày 22/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2024/HSST-QĐTA ngày 30/8/2024 đối với bị cáo:

**Phùng Văn L** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 21 tháng 6 năm 1988 tại thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Số Thẻ CCCD: 004088008474 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1 cấp ngày 14 tháng 9 năm 2021.

Nơi thường trú: Tổ dân phố B, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phùng Văn B (đã chết); Con bà: Nông Thị C (sinh năm 1962); Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo là con út trong gia đình có 02 anh em.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 23/11/2016 bị Toà án nhân dân huyện Phục Hoà (nay là huyện Q), tỉnh Cao Bằng xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tại Bản án số 25/2016/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/3/2018.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng theo quyết định giam số 144/LTG-ĐCSHS-KTMT ngày 31/5/2024 của Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người làm chứng***:

1. Phan Văn T – địa chỉ: xóm H, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

2. Ma Văn D – địa chỉ: xóm N, xã M, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

3. Ngô Xuân T1 – địa chỉ: xóm T, xã M, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 29/5/2024, Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế T2 chủ trì phối hợp với Công an huyện Q thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại đoạn đường nội đồng khu vực B thuộc tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện Phùng Văn L, (sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố B, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) đang đi bộ một mình có nhiều biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. Khi tổ công tác tiến hành kiểm tra thì L thả từ trong lòng bàn tay phải ra 01 gói được gói bằng giấy màu trắng có chữ viết, bên trong có 03 gói được gói bằng mảnh ni lon màu xanh được hàn nhiệt, bên trong cả 03 gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. Lập khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng ma túy và tạm giữ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, kiểu dáng giống Iphone 15 pro max, số IMEI1 355125689245689, số IMEI2 355125689125691, gắn sim số 0842785113, máy đã qua sử dụng, đồng thời đưa người về trụ sở điều tra làm rõ.

Hồi 12 giờ 50 phút cùng ngày, Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế T2 chủ trì thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phùng Văn L tại tổ dân phố B, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Kết quả Phùng Văn L tự nguyện giao nộp 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng, được hàn nhiệt, bên trong chứa chất cục bột màu trắng, L khai nhận là ma túy, loại Heroine.

Hồi 15 giờ 20 phút cùng ngày, Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế T2 phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Phùng Văn L. Kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,518g (không phẩy năm một tám gam); Số chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét có khối lượng là 0,169g (không phẩy một sáu chín gam). Sau khi cân, đã tiến hành niêm phong, gửi toàn bộ vật chứng đến Phòng K Công an tỉnh C để giám định.

Bản kết luận giám định số 310/KL-KTHS ngày 06/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh C đã kết luận: "02 (hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine".

Quá trình điều tra Phùng Văn L khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 26/5/2024, L đi nhờ xe người đi đường đi từ gần nhà L xuống thị trấn T. Khi đến đoạn cột đồng hồ thuộc thị trấn T, L xuống xe đi bộ loanh quanh đấy thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ nhìn giống người nghiện nên L chủ động hỏi "anh có hàng không" (nghĩa là có ma túy không), người đàn ông nhìn L và bảo "có", L nói "lấy cho em triệu rưỡi" rồi lấy ra 1.500.000 đồng (gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau) đưa cho người đàn ông, người đàn ông nhận

tiền và đưa cho L 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, L không mở ra kiểm tra nhưng tự biết bên trong là ma túy, loại Heroine. Mua xong L đi nhờ xe những người đi bốc hàng về nhà, đến nhà L mở gói ma túy vừa mua ra rồi dùng tay chia thành 02 phần, 01 phần gói lại bằng giấy bạc màu trắng để sử dụng cho bản thân, phần còn lại L dùng móng tay chia ra 05 phần, rồi gói bằng túi ni lông màu xanh và màu trắng, dùng bật lửa hàn nhiệt các gói ni lông lại (trong đó có 03 gói bằng túi ni lông màu xanh, 02 gói bằng túi ni lông màu trắng) nhằm mục đích bán kiếm lời. L đã bán cho những người sau:

- Khoảng 17 giờ ngày 28/5/2024 khi L đang ở nhà một mình thì có Phan Văn T (sinh năm 1985, trú tại xóm H, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) gọi điện thoại hỏi "mày còn hàng không, lấy cho tao năm trăm" Lập trả lời "có, đến lấy đi", khoảng 20 phút sau L ra đường chờ thì thấy T đi xe máy đến, T đưa cho L 500.000,đ, L nhận tiền và đưa cho T 01 gói ma túy được gói bằng túi ni lông màu xanh, giao dịch xong L đi về nhà, còn T đi đâu làm gì L không biết.

- Sáng ngày 29/5/2024, khi đi làm cỏ mía thì L cầm theo 03 gói ma tuý gói vào 01 tờ giấy trắng có chữ viết để vào trong túi quần bên phải đang mặc để nếu có ai hỏi mua thì bán. Đến khoảng 10 giờ 30 phút thì có Ma Văn D (sinh năm 1987, trú tại xóm N, xã M, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) gọi điện thoại hỏi L "có hàng không? lấy cho một con", L nói "có" và hẹn D ra chỗ Bó Chiềng thuộc tổ dân phố A, thị trấn H (gần chỗ L đang làm cỏ mía) thì D đồng ý và tắt máy, sau đó L gọi lại cho D hỏi "lên luôn chưa", D trả lời đang lên nên L lấy ma tuý để trong túi quần ra cầm trong tay rồi đi ra đến đường thì bị lực lượng chức năng phát hiện, thu giữ 03 gói ma túy. Khi lực lượng chức năng khám xét nơi ở, L đã giao nộp thêm 01 gói ma tuý.

Trước đó, L đã bán ma túy cho những người sau:

- Vào khoảng cuối tháng 4 năm 2024 (không nhớ thời gian cụ thể) khi L đang ở nhà một mình thì Ngô Xuân T1 (sinh năm 1985, trú tại xóm T, xã M, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) gọi điện thoại hỏi L "còn có hàng không, lấy tao năm trăm", L trả lời là "có, em đang ở nhà anh xuống đi", sau đó T1 tắt máy. Khoảng 10 phút sau chưa thấy T1 đến nên L ra ngoài chờ được khoảng 5 phút thì T1 đi bộ đến và đưa cho L 500.000,đ L nhận tiền và lấy từ trong túi quần ra đưa cho T1 01 gói ma tuý được gói bằng túi ni lông màu xanh được hàn nhiệt kín, T1 nhận lấy ma tuý rồi đi đâu làm gì L không biết.

- Khoảng 11 giờ ngày 16/5/2024, L đang ở nhà một mình thì Ma Văn D gọi điện thoại hỏi L "có còn không, có thì cho tao ba trăm", L trả lời "Có, đến lấy đi". Khoảng 20 phút sau chưa thấy D đến nên L đi ra ngoài, đang đi dọc đường thì thấy D một mình đi đến, D đưa cho L 300.000,đ, L nhận tiền và lấy từ trong túi quần ra đưa cho D 01 gói ma tuý được gói bằng túi ni lông màu xanh, D nhận lấy và đi đâu làm gì L không biết.

Nguồn gốc số ma tuý bán cho T1, D, T là do L mua với những người nghiện không quen biết tại thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng về để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời.

Khi được triệu tập lấy lời khai, Ngô Xuân T1, Ma Văn D, Phan Văn T, đều khai nhận được mua ma túy trực tiếp với L về để sử dụng đúng như lời khai của L.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phùng Văn L: các lần mua ma tuý L khai mua với những người đàn ông khác nhau, không gọi điện thoại hay hẹn trước, do không xác định được nhân thân và lai lịch nên không có căn cứ để mở rộng điều tra và xử lý.

Đối với Ngô Xuân T1 hiện là bị can trong vụ án Tàng trữ trái phép chất ma tuý, vụ án đang được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q giải quyết theo quy định.

Đối với Ma Văn D khai nhận có sử dụng ma tuý nhưng không thường xuyên, kết quả xét nghiệm tìm chất ma tuý trong nước tiểu ngày 29/5/2024 là âm tính nên không đủ căn cứ để xử phạt vi phạm hành chính, cơ quan điều tra đã thông báo đến chính quyền địa phương để quản lý;

Đối với Phan Văn T: Ngày 20/6/2024 Công an huyện Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội đối với bị cáo Phùng Văn L1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng số 48/CT-VKSQH ngày 20/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Phùng Văn L1 từ 07 đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Tịch thu tiêu hủy mẫu hoàn lại sau giám định và vật chứng liên quan đến ma túy.

- Truy thu 1.300.000,đ do bị cáo bán ma túy mà có để sung ngân sách nhà nước.

- Tịch thu chiếc điện thoại di động của bị cáo để phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 29/5/2024 tại đoạn đường nội đồng khu vực B thuộc tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng, Phùng Văn L bị Tổ công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế T2 và Công an huyện Q bắt quả tang khi đang tàng trữ 03 gói ma tuý, loại heroine có khối lượng 0,518g (không phẩy năm một tám gam) và thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Lập 01 gói ma tuý, loại heroine có khối lượng 0,169g (không phẩy một sáu chín gam), tổng khối lượng heroine thu giữ của L là 0,687g (không phẩy sáu tám bẩy gam). Số ma túy trên do L mua với một người đàn ông không quen biết tại thị trấn T với số tiền 1.500.000 đồng về để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Trước đó, L đã 03 lần bán trái phép chất ma tuý cho nhiều người, thu lợi bất chính tổng số tiền 1.300.000 đồng, cụ thể: khoảng cuối tháng 4/2024 bán cho Ngô Xuân T1 01 gói ma tuý với số tiền 500.000 đồng; Ngày 16/5/2024 bán cho Ma Văn D 01 gói ma tuý với số tiền 300.000 đồng; Ngày 28/5/2024 bán cho Phan Văn T 01 gói ma tuý với số tiền 500.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phùng Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy'' được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 48/CT-VKSQH ngày 20/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa truy tố bị cáo Phùng Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy'' là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Phùng Văn L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, nhà nước cấm mua bán, sử dụng nhưng bị cáo vẫn mua bán và sử dụng ma túy, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích, nhưng không coi đó là bài học kinh nghiệm để phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội, nay lại có hành vi bán trái phép chất ma túy, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền, vì bị cáo không có thu nhập.

Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên truy tố và luận tội đối với bị cáo Phùng Văn L về tội "Mua bán phép chất ma túy", đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: Bị cáo đã nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Số 310/KL-KTHS Hoàn mẫu sau giám định vụ Phùng Văn L, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 29/5/2024", mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh C và 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu vụ Phùng Văn L", mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q. Đây là chất ma túy hoàn lại sau giám định và là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, mặt sau màu xám, kiểu dáng giống điện thoại Iphone 15 pro max, số IMEI1: 355125689245689, IMEI2: 355125689125691, gắn sim số 0842785113, máy đã qua sử dụng của bị cáo Phùng Văn L. Đây là chiếc điện thoại của Phùng Văn L, được L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, do đó sẽ bị tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Cần truy thu 1.300.000,đ do bị cáo bán ma túy cho Ngô Xuân T1, Ma Văn D, Phan Văn T để sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: *Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.*

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Phùng Văn L 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Số 310/KL-KTHS Hoàn mẫu sau giám định vụ Phùng Văn L, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 29/5/2024", mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh C và 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu vụ Phùng Văn L", mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

- Tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước: Chiếc điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, mặt sau màu xám, kiểu dáng giống điện thoại Iphone 15 pro max, số IMEI1: 355125689245689, IMEI2: 355125689125691, gắn sim số 0842785113, máy đã qua sử dụng của bị cáo Phùng Văn L.

- Truy thu 1.300.000,đ do bị cáo Phùng Văn L bán ma túy mà có để sung ngân sách nhà nước.

Số vật chứng hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa sẽ được đưa ra thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

Buộc bị cáo Phùng Văn L phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: *Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:*

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Cao Bằng;*
*- VKSND tỉnh Cao Bằng;*
*- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;*
*- CA tỉnh Cao Bằng (Phòng Hồ sơ);*
*- VKSND huyện Quảng Hòa;*
*- Công an huyện Quảng Hòa;*
*- Chi Cục THA DS huyện QH;*
*- Đồn Biên phòng CKQT Tà Lùng;*
*- Bị cáo;*
*- Lưu: Hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nông Thanh Điệp**